

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2021/HS-ST

Ngày 29 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và ông Trịnh Văn Chi.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Y - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST - HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Thị V, sinh năm 2001; Nơi ĐKNKTT: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quốc Đ, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1976; chồng, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ từ ngày 19/11/2020 đến ngày 21/11/2020; có mặt.

- Bị hại: Chị Lương Thị Kim Y, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/11/2020, Hoàng Thị V đi từ phòng trọ đến quán tạp hóa của chị Lương Thị Kim Y tại thôn 1, xã P để mượn xe đạp đi mua đồ dùng cá nhân.

Do không có xe nên chị Y đi mượn xe, V ở lại quán và nhìn thấy trên mặt bàn đá ở cửa ra vào có một chiếc xô nhựa màu đỏ bên trên đặt một chiếc chậu nhựa màu đỏ. V biết chiếc xô đó chị Y để tiền và xung quanh V lúc này không có ai, V nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền nên đã tiến lại gần và nhìn thấy bên trong chiếc xô đỏ có hai cọc tiền được buộc bằng dây chun và còn nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau, V cầm một cọc tiền được buộc chun rồi đẩy lại chậu nhựa như lúc ban đầu đồng thời cất tiền vào túi quần bên trái. Chị Y đi về nói với V là không mượn được xe đạp, V tiếp tục nhờ chị Y đi mượn xe đạp. Chị Y tiếp tục đi đâu đó khoảng 5 phút sau quay về đưa cho V xe đạp, V đạp xe đến cửa hàng điện thoại Hải Y Plaza trên đường Ngô Gia Tự kiểm, đếm số tiền vừa lấy được là 3.300.000đ, V nhờ chị Nguyễn Thị L là nhân viên cửa hàng chuyển số tiền 3.290.000đ vào tài khoản ngân hàng Viettinbank mang tên Hoàng Thị V với phí vận chuyển tiền là 10.000đ. Sau đó V về trả xe đạp cho chị Y. Sau khi phát hiện mất trộm, chị Y đã làm đơn trình báo Công an xã Phù V giải quyết theo quy định. Cùng ngày, Hoàng Thị V đến Công an xã P khai báo toàn bộ hành vi của mình.

Ngày 18/11/2020, Công an xã P đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với Hoàng Thị V và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra thu giữ số tiền 3.290.000đ và trả lại toàn bộ cho chị Y.

Tại bản cáo trạng số 10/CT – VKS – PL ngày 06/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Hoàng Thị V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 sau đây gọi là Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị V từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 03 ngày tạm giữ tương đương với 09 ngày) về tội “Trộm cắp tài sản”. Xét bị cáo thuộc hộ cận nghèo đang đi học, sống phụ thuộc bố mẹ. Miễn khấu trừ thu, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 3.290.000đ cho chị Lương Thị Kim Y là phù hợp nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lương Thị Kim Y đã nhận lại số tiền 3.290.000đ và không yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên không đề cập.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại: Chị Y có đơn xin xử vắng mặt đề nghị đã nhận lại đủ số tiền bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc xét xử vắng mặt đối với người tham gia tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, xong tại phiên tòa những người này đều vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Việc xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 18/11/2020, tại thôn 1, xã P, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Hoàng Thị V đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Lương Thị Kim Y thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 3.300.000đ. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Do đó, cần áp dụng hình phạt để răn đe chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã ra đầu thú, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại là đã giao nộp tiền cho Cơ quan điều tra. Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và xin bãi nại, rút

yêu cầu khởi tố và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú; gia đình bị cáo có người thân là ông có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng; bố đẻ của bị cáo đang thờ cúng anh trai là liệt sỹ và mẹ Việt Nam anh hùng nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời lần đầu phạm tội. Bản thân đang học chuyên nghiệp, có nơi cư trú rõ ràng, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, HĐXX thấy đủ điều kiện áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ: Giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp uật với người phạm tội lần đầu. Bản thân bị cáo đang đi học (chưa có thu nhập), gia đình thuộc hộ cận nghèo rất khó khăn nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo không cần thiết phải phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Chị Lương Thị Kim Y đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có ý kiến đề nghị gì khác nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 3.290.000đ là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Lương Thị Kim Y, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phú Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho chị Y là phù hợp pháp luật.

[6] Về tình tiết khác: Chị Nguyễn Thị L là nhân viên cửa hàng điện thoại Hải Y Plaza là người chuyển số tiền 3.290.000đ vào tài khoản của Hoàng Thị V, phí dịch vụ 10.000đ. Quá trình điều tra xác định chị L không biết nguồn gốc số tiền do V trộm cắp mà có. Do đó hành vi của chị Nguyễn Thị L không vi phạm pháp luật nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hành vi của chị L là đúng pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Hoàng Thị V 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 19 đến ngày 21/11/2020 là 09 ngày cải tạo không giam giữ).

Giao bị cáo Hoàng Thị V cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Thời hạn thi hành án tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành bản án và bản sao bản án.

Người chấp hành án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định của Luật thi hành án hình sự. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Thị V.

Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Hoàng Thị V.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Thị V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- CQCSĐT - Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh